

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **16/2022/DS-PT**

Ngày: 08-9-2022

V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại  
do tài sản bị xâm phạm.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Hồng Quân

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Nguyễn Hữu Hải

2. Ông Nguyễn Trung Dũng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2022/TLPT- DS ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXX-PT ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

**Đồng nguyên đơn:**

1. Anh Đặng Văn V - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 1V, xã P, huyện LY, tỉnh Yên Bái, có mặt;

2. Anh Nguyễn Văn S - sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường N, thành phố YB. Có mặt;

**Bị đơn:** Ông Phùng Văn T - sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn 1V, Xã P, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:** Bà Đặng Thị B - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đặng Hữu T;
2. Bà Phùng Thị Nh;
3. Chị Đặng Thị Ph;
4. Chị Phùng Thị L

Cùng địa chỉ: Thôn 1V, xã P, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

5. UBND xã P huyện LY, tỉnh Yên Bái

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Quốc V- Chủ tịch;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí D - Cán bộ địa chính; Có mặt.

**Người làm chứng:** Anh Phùng Văn Ch và chị Phùng Thị L

Địa chỉ: Thôn 1V, xã P, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

**Người kháng cáo:** Anh Nguyễn Văn S là nguyên đơn.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đồng nguyên đơn là anh Đặng Văn V và anh Nguyễn Văn S trình bày:*

Tháng Giêng năm 2020, anh V và chị gái là Đặng Thị Ph (Vợ anh S) được bố mẹ là ông Đặng Hữu Th và bà Phùng Thị Nh cho một diện tích đất đồi trồng quế tại Thôn 1V, xã P, huyện LY, chưa có giấy tờ; cây Quế được 07 năm tuổi. Tháng 01 năm 2021, không hiểu lý do gì ông Phùng Văn T đã chặt của gia đình anh 05 cây quế trị giá khoảng 1.500.000 đồng. Sau khi có đơn đề nghị, Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) xã P đã giải quyết nhưng hai bên không thoả thuận được. Nay các anh V và anh S khởi kiện yêu cầu ông Phùng Văn T phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; trong đó: Tiền trị giá 05 cây quế là 1.500.000 đồng; tiền phạt do phá hoại tài sản là 18.500.000 đồng và tiền công đi lại kiện cáo là 10.000.000 đồng.

*Bị đơn là ông Phùng Văn T trình bày:* Ngày 20-01-2021, ông có đi phát tuyến đường băng cản lửa giữa rừng phòng hộ tự nhiên giáp ranh với phần diện tích đất gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2008. Khi phát ông

có chặt 05 cây quế tầm hơn 03 năm tuổi, trong đó có 03 cây do gia đình trồng còn 02 cây anh Đặng Văn V nhận của gia đình anh V. Trị giá 05 cây quế khoảng 1.500.000 đồng. Khoảng 10 ngày sau anh Đặng Văn V lên xem và cho rằng ông đã chặt quế của gia đình anh ấy. Hai bên xảy ra tranh chấp, chính quyền địa phương đã nhiều lần giải quyết, anh V yêu cầu ông phải bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, ông không nhất trí. Nay anh V và anh S khởi kiện yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng, ông không nhất trí. Ông chỉ nhất trí bồi thường số tiền 1.500.000 đồng, nếu anh V và anh S đưa ra đủ chứng cứ để chứng minh đó là quế của mình.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn nêu quan điểm:* Diện tích đất đang có tranh chấp là đất rừng tự nhiên sản xuất do UBND xã P, huyện LY quản lý. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đồng nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ để chứng minh 5 cây quế đã được nguyên đơn trồng trước đó. Số cây quế bị ông T chặt khi đi phát dọn nương không phải là tài sản hợp pháp của đồng nguyên đơn.

Đối với yêu cầu số tiền phạt do chặt 5 cây quế là 18.500.000 đồng và tiền công đi lại kiện cáo 10.000.000 đồng, đây là yêu cầu trái với quy định của pháp luật bởi theo quy định tại điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là quyền và nghĩa vụ của các đương sự phải tham gia trong quá trình giải quyết vụ án. Điều 589 Bộ luật Dân sự không quy định tiền công đi lại kiện cáo và tiền phạt là thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Có đủ căn cứ để khẳng định bị đơn không có hành vi xâm phạm đến tài sản của đồng nguyên đơn nên không gây thiệt hại do đó sẽ không thể phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 30.000.000 đồng như yêu cầu của đồng nguyên đơn. Đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của đồng nguyên đơn.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Hữu T, bà Phùng Thị Nh trình bày:* Đầu năm 2021, ông có nghe các con về nói lại là ông Phùng Văn T có chặt của gia đình 05 cây quế tại phần đất đồi giáp với diện tích đất của gia đình ông T. Khu vực đất này gia đình chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do hai vợ chồng đã có tuổi, không có thời gian và công sức chăm sóc nên năm 2016-2017 ông bà đã giao lại các diện tích đất đồi của gia đình cho con trai là Đặng Văn V và con gái là Đặng Thị Ph (Chồng chị Ph là anh Nguyễn Văn S) sử dụng. Việc cho các con sử dụng diện tích đất trên ông bà chỉ nói miệng chứ không làm giấy tờ. Số quế ông T chặt là do vợ chồng Đặng Văn V trồng được khoảng 04 năm tuổi. Nay các con khởi kiện ông T yêu cầu bồi thường thiệt hại là việc của các con, do các con quyết định, vợ chồng ông không liên quan gì nữa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị L (là vợ của anh Đặng Văn V) nhất trí với lời trình bày và đề nghị của anh V, không có ý kiến bổ sung.*

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Ph (là vợ của anh Nguyễn Văn S) nhất trí với lời trình bày và đề nghị của anh S, không có ý kiến bổ sung.*

*Người có quyền lợi liên quan Ủy ban nhân dân xã P, tại văn bản số 29 ngày 21-7-2021 có ý kiến: Khu vực đất tranh chấp giữa hộ ông Đặng Hữu T và ông Phùng Văn T thuộc Thôn 1V, xã P, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Vị trí tranh chấp điểm 1 có tọa độ: X = 495609.955, Y = 243332.889; điểm 2 có tọa độ X=495613.949, Y= 2433431.025; điểm 3 có tọa độ: X = 495617.047, Y = 2433430.912. Có chiều dài 10m, chiều rộng 0,6m, tại hiện trường có 05 cây quế đã bị chặt bỏ là đất nằm trong đất rừng tự nhiên sản xuất do Ủy ban nhân dân xã P quản lý.*

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LY đã Quyết định.*

*Căn cứ điều 221, điều 222, điều 236, điều 584, điều 589 Bộ luật Dân sự; khoản 1 điều 12 Luật đất đai; khoản 15, 16 điều 70; điều 91; điểm đ khoản 2 điều 227 và khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*1, Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

*2, Về án phí: Căn cứ khoản 1 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; anh Đặng Văn V và anh Nguyễn Văn S phải chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh V và anh S đã nộp 750.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LY, tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2021/0002123 ngày 21-12-2021; số tiền còn phải nộp tiếp là 750.000 đồng.*

*Ngoài ra, án sơ thẩm tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.*

*Ngày 26 tháng 7 năm 2022, nguyên đơn anh Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo (không đề ngày) kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ dân sự sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện LY*

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

*Nguyên đơn anh Nguyễn Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đồng nguyên đơn anh Đặng Văn V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nhất trí với lời trình bày, đề nghị của anh Nguyễn Văn S.*

Do bị đơn là ông Phùng Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đề nghị: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn kháng cáo nhưng không xuất trình thêm được tài liệu chứng cứ gì mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn

Những người có quyền lợi liên quan: Đặng Hữu T, Phùng Thị Nh, Phùng Thị L, Đặng Thị Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết theo đề nghị của anh V và anh S.

Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã P xác định số 05 cây quế bị ông Phùng Văn T chặt và tranh chấp với anh Đặng Văn V, anh Nguyễn Văn S là nằm trong diện tích đất rừng tự nhiên sản xuất do Ủy ban nhân dân xã P quản lý; chính quyền địa phương đã thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân trong xã việc chấp hành pháp luật về bảo vệ rừng tuy nhiên vẫn có tình trạng lấn, chiếm đất công. Việc các hộ dân lấn, chiếm đất rừng để trồng cây là hành vi vi phạm pháp luật nên 05 cây quế trên không thuộc tài sản hợp pháp của ai và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa phúc thẩm. Thủ tục phiên tòa đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; Đơn kháng cáo của nguyên đơn làm trong hạn luật định và hợp lệ. Về nội dung đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyễn Văn S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái. Người kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là: Tranh chấp Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Đồng thời đã xác định đúng, đầy đủ những người tham gia tố tụng trong vụ án và xác định thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy của các Điều 26; 35; 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đơn kháng cáo của nguyên đơn làm trong thời hạn kháng cáo, đúng, đầy đủ về hình thức và nội dung: Nên kháng cáo của nguyên đơn là hợp lệ được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung tranh chấp và quyết định của bản án sơ thẩm:

[2.1] Về nội dung tranh chấp:

Đồng nguyên đơn anh Nguyễn Văn S và anh Đặng Văn V cho rằng ông Phùng Văn T đã chặt 05 cây quế khoảng 07 năm tuổi do gia đình anh Đặng Văn V trồng trên diện tích đất của ông Thi chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giá trị thiệt hại 05 cây quế là 1.500.000 đồng. Nên khởi kiện yêu cầu ông Tuấn phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm là 1.500.000 đồng; tiền phạt 18.500.000 đồng; tiền công đi lại đến các cơ quan để khiếu kiện là 10.000.000 đồng; tổng cộng là 30.000.000 đồng.

Bị đơn Phùng Văn T thừa nhận khi phát đường băng cản lửa giữa diện tích đất rừng gia đình ông được cấp năm 2009 với đất rừng tự nhiên phòng hộ của Ủy ban nhân dân xã P đã chặt 05 cây quế, trong đó có 03 cây do gia đình ông T trồng và 02 cây anh V và anh S cho rằng gia đình ông Thi trồng. Ông T chỉ chấp nhận bồi thường giá trị 05 cây quế là 1.500.000 đồng nếu anh Sáu và anh V chứng minh được 05 cây quế trên là tài sản hợp pháp của anh V và anh S.

Quá trình giải quyết của Công an xã P và Ủy ban nhân dân xã P theo đơn tố cáo của anh Đặng Văn V, đã xác định diện tích đất tranh chấp có 05 cây quế bị chặt hạ là đất thuộc rừng tự nhiên sản xuất do Ủy ban nhân dân xã P quản lý; đã giao 05 cây quế bị chặt cho gia đình anh Đặng Văn V quản lý, trong đó có 04 cây vẫn để lại tại hiện trường; 01 cây anh V đã mang về nhà; sau đó được đưa về trụ sở UBND xã P quản lý (theo các biên bản làm việc ngày 23-4-2021 và 14-7-2021). Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã P: Việc các hộ dân lấn, chiếm đất rừng để trồng cây là hành vi vi phạm pháp luật nên 05 cây quế trên không thuộc tài sản hợp pháp của ai.

[2.2] Việc nguyên đơn Đặng Văn V thừa nhận khi trồng quế, đã trồng vào diện tích đất rừng mà gia đình ông Thi không được nhà nước giao đất hoặc công nhận quyền sử dụng đất, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định tại các Điều 4; 12 Luật Đất đai; các Điều 221; 222 Bộ luật Dân sự để xác định hành vi lấn chiếm đất rừng tự nhiên sản xuất để trồng quế là hành vi vi phạm pháp luật và không phát sinh quyền sở hữu tài sản hợp pháp của nguyên đơn. Đồng thời, xác định nguyên đơn không xuất trình được chứng cứ chứng minh 05 cây quế là tài sản hợp pháp của mình. Nên yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn không được Tòa án sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản tiền phạt và tiền công đi lại các cơ quan để khiếu kiện. Do pháp luật hiện hành không có quy định và việc cá nhân đề nghị các cơ quan giải quyết yêu cầu khiếu kiện là quyền và nghĩa vụ của cá nhân, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận các yêu cầu này của nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Văn S với nội dung Tòa án cấp sơ thẩm không chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là sai. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện LY đã quyết định là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật; tại Tòa án cấp phúc thẩm người kháng cáo là anh Nguyễn Văn S không xuất trình thêm được chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Văn S. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái.

Ý kiến đề nghị của Kiểm sát Viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Văn S không được chấp nhận, nên người kháng cáo là anh Nguyễn Văn S phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 148; khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn Nguyễn Văn S. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2022/DS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc

thẩm 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LY, tỉnh Yên Bái theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002449 ngày 15-8-2022.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện LY;
- Chi cục THADS huyện LY;
- Các đương sự;(8)
- Người BVQ&LIHP của đương sự; (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hồng Quân**